

**TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN  
ĐIỆN TỬ & TIN HỌC VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **094** CV/ĐT-TCKT

(Giải trình số liệu BCTC hợp nhất sau khi kiểm toán năm 2020)

Hà Nội, ngày 02 tháng 04 năm 2021

**Kính gửi:** - Ủy ban chứng khoán Nhà nước  
- Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội

Thực hiện quy định tại điều 14 – Chương III – Thông tư 96/2020/TT-BTC ban hành ngày 16/11/2020 của Bộ Tài Chính về việc hướng dẫn công bố thông tin trên thị trường Chứng khoán, Tổng công ty cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam( Viettronics) mã chứng khoán giao dịch trên sàn UPCOM là VEC lập Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán năm 2020 đã gửi tới các cơ quan trên, nay Viettronics giải trình sự biến động các chỉ tiêu theo pháp luật yêu cầu như sau:

**I. Giải trình về chênh lệch LN lũy kế giữa Báo cáo tài chính hợp nhất Quý IV/2020 chưa kiểm toán và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã được kiểm toán.**

Đơn vị: Đồng

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	Kết quả kinh doanh năm nay sau khi kiểm toán	Kết quả lũy kế từ đầu năm đến cuối năm trước khi kiểm toán
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	677,116,356,394	674,829,273,834
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	8,334,590,336	8,334,590,336
<b>3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)</b>	<b>10</b>	<b>668,781,766,058</b>	666,494,683,498
4. Giá vốn hàng bán	11	494,473,803,501	491,334,677,553
<b>5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ(20=10-11)</b>	<b>20</b>	<b>174,307,962,557</b>	175,160,005,945
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	12,331,521,981	12,426,296,760
7. Chi phí tài chính	22	3,992,570,048	4,001,614,742
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23	2,372,578,945	1,622,087,076
8. Phần lãi lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24	(2,868,417,869)	-
9. Chi phí bán hàng	25	94,273,399,094	94,124,510,371
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	61,244,261,653	62,095,728,054
<b>11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh{30=20+(21-22) + 24 - (25+26)}</b>	<b>30</b>	<b>24,260,835,874</b>	27,364,449,538
12. Thu nhập khác	31	2,978,087,254	2,925,172,558
13. Chi phí khác	32	2,001,260,730	2,004,768,393
<b>14. Lợi nhuận khác(40=31-32)</b>	<b>40</b>	<b>976,826,524</b>	920,404,165
<b>15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế(50=30+40)</b>	<b>50</b>	<b>25,237,662,398</b>	28,284,853,703
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	7,042,012,696	6,700,660,288
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	10,243,087,954	9,082,066,851
<b>18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp(60=50-51-52)</b>	<b>60</b>	<b>7,952,561,748</b>	12,502,126,564

- Phần lãi, lỗ trong công ty liên danh, liên kết năm 2020 sau khi kiểm toán so với lũy kế quý IV năm 2020 giảm 2.868 triệu đồng tương ứng giảm 100% do khi lập báo cáo quý IV năm 2020 các Công ty liên danh, liên kết chưa có báo cáo tài chính nên công ty chưa xác định được phần lãi, lỗ của các công ty này;
- Phần thuế TNDN hiện hành năm 2020 sau khi kiểm toán so với lũy kế quý IV/2020 tăng 341 triệu đồng tương ứng tăng 5,09% do tăng tại Công ty CP Điện tử Bình Hòa.
- Phần Thuế thu nhập hoãn lại năm 2020 sau kiểm toán so với lũy kế quý IV/2020 tăng 1.161 triệu đồng tương ứng tăng 12,78% do các khoản thuế hoãn lại các khoản trích dự phòng của các công ty con và công ty liên danh, liên kết.
- Do các nguyên nhân trên dẫn đến lợi nhuận sau thuế năm 2020 sau khi kiểm toán so với lũy kế quý IV/2020 giảm 4.550 triệu đồng tương ứng giảm 36,39%.

## II. Giải trình về chênh lệch năm nay so với năm trước sau khi kiểm toán.

Đơn vị: VNĐ

Chỉ tiêu	Mã chỉ tiêu	Năm nay	Năm trước
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch	01	677,116,356,394	795,678,507,034
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	8,334,590,336	8,941,945,121
<b>3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)</b>	<b>10</b>	<b>668,781,766,058</b>	<b>786,736,561,913</b>
4. Giá vốn hàng bán	11	494,473,803,501	609,651,750,927
<b>5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20=10-11)</b>	<b>20</b>	<b>174,307,962,557</b>	<b>177,084,810,986</b>
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	12,331,521,981	15,782,900,718
7. Chi phí tài chính	22	3,992,570,048	(7,713,449,319)
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23	2,372,578,945	3,567,596,240
8. Phần lãi lỗ trong công ty liên doanh, liên kết	24	(2,868,417,869)	(8,097,285,839)
9. Chi phí bán hàng	25	94,273,399,094	100,484,358,832
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	61,244,261,653	68,449,381,566
<b>11. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30=20+(21-22) + 24 - (25+26))</b>	<b>30</b>	<b>24,260,835,874</b>	<b>23,550,134,786</b>
12. Thu nhập khác	31	2,978,087,254	2,504,405,939
13. Chi phí khác	32	2,001,260,730	333,823,338
<b>14. Lợi nhuận khác (40=31-32)</b>	<b>40</b>	<b>976,826,524</b>	<b>2,170,582,601</b>
<b>15. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50=30+40)</b>	<b>50</b>	<b>25,237,662,398</b>	<b>25,720,717,387</b>
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	7,042,012,696	5,944,013,817
17. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	10,243,087,954	5,906,582,937
<b>18. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60=50-51-52)</b>	<b>60</b>	<b>7,952,561,748</b>	<b>13,870,120,633</b>

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2020 so với năm 2019 giảm 118.562 triệu đồng tương ứng giảm 14,90% do Covid – 19 dẫn đến sụt giảm tại Công ty CP Viettronics Tân Bình, Công ty CP Viettronics Thủ Đức, Công ty CP Viettronics Công Trình và Công ty mẹ.

- Giá vốn năm 2020 so với năm 2019 giảm 115.178 triệu tương ứng giảm 18,89% do sụt giảm tại Công ty CP Viettronics Tân Bình, Công ty CP Viettronics Thủ Đức, Công ty CP Viettronics Công Trình và Công ty mẹ.
- Doanh thu tài chính năm 2020 so với năm 2019 giảm 3.451 triệu đồng tương ứng giảm 21,87% chủ yếu do doanh thu tài chính tại công ty mẹ và Công ty CP Viettronics Tân Bình;
- Chi phí tài chính năm 2020 so với năm 2019 tăng 11.706 triệu đồng tương ứng tăng 151,76% chủ yếu do năm 2019 Công ty CP điện tử Biên Hòa hoàn nhập khoản đầu tư tài chính dài hạn;
- Phần lãi, lỗ trong các công ty liên danh, liên kết năm 2020 so với năm 2019 tăng 5.229 triệu đồng tương ứng tăng 64,58% do năm 2019 Cty đầu tư vào Cty TNHH DM Vina dẫn đến phần lỗ chủ yếu tại cty này.
- Chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2020 so với năm 2019 giảm 7.205 triệu đồng tương ứng giảm 10,53%
- Thu nhập khác năm 2020 so với năm 2019 tăng 473 triệu tương ứng tăng 18,91% do tăng tại Công ty mẹ;
- Chi phí khác năm 2020 so với năm 2019 tăng 1.667 triệu đồng tương ứng tăng 449,50% do tăng tại Công ty CP Viettronics Tân Bình, Công ty CP Điện tử Bình Hòa và Cty mẹ.
- Thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành năm so với năm 2019 tăng 1.097 triệu đồng tương ứng tăng 18,47% do chủ yếu tại Công ty CP Viettronics Tân Bình và Công ty CP Điện tử Biên Hòa.
- Thuế thu nhập doanh nghiệp hoãn lại năm 2020 so với năm 2019 tăng 4.336 triệu đồng tương ứng tăng 73,42% do năm 2020 Công ty mẹ trích dự phòng các khoản đầu tư tài chính dài hạn chủ yếu tại Cty CP Viettronics Tân Bình và Công ty CP Viettronics Thủ Đức.
- Do các nguyên nhân trên dẫn đến lợi nhuận sau thuế năm 2020 so với lợi nhuận sau thuế năm 2019 giảm 5.918 triệu đồng tương ứng giảm 42,66%.

### III. Giải trình cơ sở ngoại trừ.

- Trên Báo cáo hợp nhất đã kiểm toán năm 2019, Cty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY(UHY) có đưa cơ sở ngoại trừ.

Kiểm toán viên của Công ty Cổ phần Viettronics Thủ Đức chưa thu thập được đầy đủ thư xác nhận các khoản công nợ tại ngày 31/12/2020 liên quan khoản mục Trả trước cho người bán ngắn hạn số tiền 8.133.416.150 đồng, các thủ tục kiểm toán thay thế chưa đem lại cho kiểm toán viên cơ sở để đánh giá các khoản mục công nợ này cũng như những ảnh hưởng của chúng đến các khoản mục khác trên Báo cáo tài chính;

Tại ngày 31/12/2020, Công ty Cổ phần Viettronics Thủ Đức chưa thực hiện đánh giá trích lập dự phòng bổ sung cho khoản đầu tư tài chính dài hạn liên quan đến Công ty Cổ phần Viettronics Thủ Đức 1 (VTD1) và các khoản dự phòng nợ phải thu khó đòi đầy đủ theo quy



định tại Thông tư 48/2019/TT-BTC ngày 08/08/2019 của Bộ Tài chính. Công ty không trích lập dự phòng đầu tư tài chính là do Công ty VTD1 có kế hoạch kinh doanh, cam kết và lộ trình thanh toán. Các tài liệu tại Công ty cho thấy, nếu tuân thủ chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam thì chỉ tiêu trên Bảng cân đối kế toán như "Dự phòng đầu tư tài chính dài hạn" sẽ tăng thêm là 692.579.926 đồng, chỉ tiêu "Dự phòng các khoản phải thu ngắn hạn khó đòi" sẽ tăng thêm 6.417.383.220 đồng, "LNST chưa phân phối đến cuối năm trước" sẽ giảm thêm 4.731.299.869 đồng và "LNST chưa phân phối năm nay" giảm đi 2.378.663.277 đồng. Đồng thời, các khoản mục trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 như "Chi phí quản lý doanh nghiệp" sẽ tăng thêm là 2.378.663.277 đồng và "Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp" giảm đi tương ứng. Do đó, khoản đầu tư vào VTD 1 được đánh giá theo phương pháp giá gốc.

Công ty Cổ phần Viettronics Thủ Đức còn tồn kho một số mặt hàng chậm luân chuyển với tổng giá trị tồn số tiền 10.955.055.554 đồng. Ban Tổng Giám đốc của Công ty Cổ phần Viettronics Thủ Đức chưa thực hiện trích lập dự phòng giảm giá cho các hàng tồn kho chậm luân chuyển nêu trên, do tin tưởng rằng sẽ không có sự sụt giảm giá trị hàng tồn kho trong tương lai;

Đến ngày 31/12/2020, Công ty Cổ phần Viettronics Thủ Đức chưa thực hiện khấu hao cho một số tài sản cố định với tổng nguyên giá là 7.212.793.288 đồng tương ứng với số khấu hao tài sản cố định lũy kế từ 01/01/2016 tới 31/12/2020 số tiền 6.010.661.074 đồng (số khấu hao tài sản cố định từ 01/01/2020 đến 31/12/2020 là 1.202.132.215 đồng) do các tài sản này vận hành chưa có hiệu quả sau khi được chuyển về từ Công ty TNHH Công nghệ Led Ánh sáng mới trong năm 2015.

Khoản mục thu nhập khác trong năm 2020 của Công ty bao gồm doanh thu từ hoạt động hợp tác kinh doanh cho thuê mặt bằng cho giai đoạn từ 01/01/2021 đến 30/04/2021 với số tiền là 580.000.000 đồng. Việc ghi nhận không đúng kỳ kế toán của Công ty làm cho chỉ tiêu "Doanh thu chưa thực hiện" sẽ giảm đi và chỉ tiêu "Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối" trên Bảng cân đối kế toán sẽ tăng 580.000.000 đồng. Đồng thời, trên Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, chỉ tiêu "Thu nhập khác" sẽ tăng thêm 580.000.000 đồng.

Tại thời điểm 31/12/2020, khoản chi quá lũy kế Quỹ khen thưởng phúc lợi của Công ty với giá trị 1.295.679.244 đồng đang được phản ánh trên cả 2 chỉ tiêu: Phải thu ngắn hạn khác (Mã số 136) với giá trị là 474.114.076 đồng và Quỹ khen thưởng, phúc lợi (Mã số 322) với giá trị là (821.565.168 đồng).

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 của Công ty Cổ phần Công trình Viettronics đã được kiểm toán với "Ý kiến kiểm toán ngoại trừ" do Công ty chưa đánh giá giá trị cần trích lập dự phòng của các khoản phải thu quá hạn tại ngày 31/12/2020.

Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2020 của Công ty Cổ phần Viettronics Công nghiệp đã được kiểm toán với "Ý kiến kiểm toán ngoại trừ" do Công ty chưa đánh giá giá trị cần trích lập dự phòng của các khoản phải thu quá hạn thanh toán, phải thu khó đòi.

Báo cáo tài chính Công ty liên kết là Công ty Cổ phần Máy tính Việt Nam chưa được kiểm toán. Chúng tôi không thực hiện được các thủ tục kiểm toán số liệu của Công ty này, các thủ tục kiểm toán thay thế không thực hiện được.

Khoản đầu tư vào Công ty Cổ phần Điện tử Thủ Đức 1 được trình bày theo phương pháp giá gốc thay vì phương pháp vốn chủ sở hữu trên Báo cáo tài chính hợp nhất.

- Các ý kiến loại trừ trên được thể hiện trên báo cáo tài chính năm 2020 của các Công ty CP Viettronics Thủ Đức, Công ty CP Viettronics Công nghiệp, Công ty CP Công trình Viettronics do các công ty này có các khoản tồn tại từ rất lâu, Tổng công ty đang yêu cầu người đại diện

vốn của Tổng công ty tại các công ty trên báo cáo và xử lý các việc trên.

Tổng công ty CP Điện tử và Tin học Việt Nam giải trình làm rõ thêm sự biến động một số chỉ tiêu cơ bản trên các báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 so với BCTC hợp nhất năm 2019 để Quý cơ quan, các cổ đông và các nhà đầu tư có thêm thông tin.

Trân trọng kính báo cáo.

**Nơi nhận:**

- Như trên.
- Lưu VT, TCKT.

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC PHỤ TRÁCH



PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

*Vũ Hải Vinh*



